TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G L** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/HS-ST
Ngày: 26/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G L, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **An Văn Khoái**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Bùi Thị Thúy.
- Ông Phạm N Tuân.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Hoàng Long - Thư ký Toà án nhân dân huyện G L, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G L, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trác Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện G L. Tòa án nhân dân huyện G L, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2022/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số đối với:

1. Bị cáo: **N Đ H**, sinh năm 1993 tại xã Đ T , huyện G L, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ T , huyện G L, tỉnh Hải Dương, nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc Kinh; Quốc Tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Bình và bà Nguyễn Thị Tịnh; có vợ là Phạm Thị My và 01 con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại: Anh L T C - sinh năm 1991 (đã chết)

Địa chỉ: Thôn Hoàng Xá, xã Hồng Hưng, huyện G L, tỉnh Hải Dương.

Đại điện hợp pháp cho anh C:

- Ông **L T C** - sinh năm 1963.
- Bà **Nguyễn Thị N** - sinh năm 1965.
- Chị **Phạm Thị M** - sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn Hoàng Xá, xã H H, huyện G L, tỉnh Hải Dương.

Bà N, chị M ủy quyền cho ông C tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa.

3. ***Người làm chứng:***

- Anh **Vũ Dương A Đ** - sinh năm 1979

Địa chỉ: Số 16, ngõ 85 PNgũ L, TP, T Hải Dương.

- Anh **Nguyễn Đ T** - sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ T , huyện G L, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

N Đ H là công nhân làm việc tại công ty Masan, thuộc khu công nghiệp Đại An, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương. Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 31/12/2021, sau khi tan ca làm ca đêm tại công ty, Huỳnh đi ăn sáng với bạn tại khu Tứ Thông, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương. Trong khi ăn sáng, Huỳnh có uống bia. Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn sáng xong, Huỳnh điều khiển xe mô tô BKS 34B4 -864.06, đi trên đại Lộ Võ Nguyên Giáp theo hướng thành phố Hải Dương đi Thanh M mục đích để về nhà tại thôn Đ, xã Đ T , huyện G L (Huỳnh có giấy phép lái xe hợp lệ). Khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, Huỳnh điều khiển xe mô tô đến Km 4+300 đại lộ Võ Nguyên Giáp, thuộc địa phận thị trấn G L, huyện G L tỉnh Hải Dương. Đây là đoạn đường thẳng được trải nhựa tương đối bằng phẳng. Mặt đường rộng 14,7m, chia làm 04 làn đường. Theo hướng Thanh M đi thành phố Hải Dương, từ phải qua trái: Làn 1 rộng 3,6m; làn hai rộng 3,75m; làn 3 rộng 3,75m; làn 4 rộng 3,6m. Giữa tim đường có kẻ vạch nét đứt, màu vàng để chia 02 phần đường xe chạy ngược chiều nhau. Giữa làn 1, 2. 3 và làn 4 có kẻ vạch nét đứt, sơn màu trắng chia làm 02 làn đường xe chạy cùng chiều. Tiếp giáp với mép đường phải là lề đường rộng 0,35m và vỉa hè rộng 9,5m. Tiếp giáp với mép đường trái có trồng nhiều cây xanh, rộng 10m. Tại lề đường trái hiện trường xảy ra tai nạn có đặt biển báo nguy hiểm W207a (giao nhau với đường không ưu tiên). Huỳnh điều khiển xe mô tô đi ở phần đường bên phải theo chiều đi, khi đó Huỳnh nhận thấy phía bên trái đường, trên vỉa hè có bán nhiều cây cảnh. Huỳnh điều khiển xe mô tô chuyển hướng rẽ trái đi sang phần đường ngược chiều, mục đích để đi lên vỉa hè xem cây cảnh. Khi chuyển hướng Huỳnh không có tín hiệu đèn báo hướng rẽ, không giảm tốc độ. Khi Huỳnh điều khiển xe mô tô đến giữa phần đường ngược chiều thì nhìn thấy xe mô tô BKS: 34K1-013.28 do anh L T C, sinh năm 1991, trú tại: Thôn Hoàng Xá, xã Hồng Hưng, huyện G L điều khiển đi ngược chiều, hướng Thanh M đi thành phố Hải Dương đang đi tới, cách Huỳnh 05m. Do không chú ý giảm tốc độ, không nhường đường cho xe anh C đang đi ngược chiều nên toàn bộ phần đầu xe và bánh xe phía trước bên phải xe mô tô BKS: 34B4 -864.06 do Huỳnh điều khiển đã va chạm vào phần bánh xe phía trước và đầu xe bên trái xe mô tô BKS:34 K1-013.28 do anh C điều khiển, làm 02 xe mô tô bị đổ, anh C và Huỳnh bị ngã xuống đường.

Tại hiện trường để lại dấu vết máu dạng vũng nằm trên làn đường số 01. Tổ hợp dấu vết nhựa vỡ nằm trên vỉa hè bên phải và mặt đường, tâm tổ hợp mảnh vỡ trùng với mép đường phải, theo hướng Thanh M đi thành phố Hải Dương. Xe mô tô BKS 34K1-013.28 đổ nghiêng trái nằm trên làn đường số 01, vành bánh trước bị cong vặn, biến dạng không rõ hình. Càng xe phía trước bị xô đẩy, có chiều hướng từ trước ngược lại sau, từ trái qua phải, bị lệch so với ban đầu khoảng 45 độ. Toàn bộ mặt lạ phía trước, cánh yếm bị dập vỡ, rời khỏi xe.

Xe mô tô BKS: 34B4-864.06 đổ nghiêng trái đầu xe chếch vỉa hè hướng Thanh M, bánh trước nằm trên lề đường phải tiếp giáp vỉa hè. Vành bánh trước bên phải bị xô đẩy có chiều hướng từ ngoài vào trong. Ốp nhựa mặt nạ phía trước, cánh yếm phải, trái phía trước bị dập vỡ, rời khỏi xe.

Hậu quả anh C bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, do thương tích nặng đến khoảng 8 giờ 30 phút cùng anh C tử vong. Hai phương tiện liên quan tai nạn giao thông bị hư hỏng.

N Đ H cũng bị thương điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương. Kể quả kiểm tra đối với Huỳnh, trong máu có nồng độ cồn đo được là 38,9mg/DL, tương đương 38,9mg/ 100mililit máu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 708/GĐPY ngày 03/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, đối với anh C nguyên nhân chết là: Chấn thương sọ não (vỡ xương vòm sọ).

Tại bản kết luận định giá tải sản số 04/KLGĐ-HĐ ngày 18/02/2022 Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự của UBND huyện G L kết luận: Xe mô tô 34K1-013.28 bị hư hỏng do tai nạn giao thông là 5.800.000đ.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G L đã quản lý xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại AIRBLADE, BKS 34B4-864.06; 02 chiếc giầy thể thao và 01 chiếc mũ bảo hiểm trùm đầu, thuộc sở hữu hợp pháp bị cáo N Đ H đã trả lại cho bị cáo N Đ H. Đối với xe HONDA, loại WAVE, BKS 34K1-013.28, 02 chiếc giầy da thuộc sở hữu của anh L T C, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông L T C (bố anh C). Ngoài ra cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện G L còn quản lý 01 giấy phép lái xe mô tô số 010149018131 hạng A1 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 10/3/2014 của bị cáo N Đ H (hiện đang được lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án).

Về trách nhiệm dân sự: Qúa trình điều tra bị cáo N Đ H đã bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng, tổn thất về tinh thần, thiệt hại về tài sản (của xe mô tô BKS 34K1-013.28), mai táng phí cùng các khoản bồi thường khác với tổng số tiền 250.000.000đ gia đình anh L T C không yêu cầu khoản bồi thường nào khác.

Tại bản Cáo trạng số: 45/VKS-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện G L, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo N Đ H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ " theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo N Đ H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản gì khác và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G L, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản điểm b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1,2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 135, Điều

136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015 Nghị quyết 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo N Đ H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- *Về hình phạt chính*:

Xử phạt: Bị cáo N Đ H 36 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 năm.

Giao bị cáo N Đ H cho UBND xã Đ T , huyện G L, tỉnh Hải Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

- Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo N Đ H 01 giấy phép lái xe mô tô số 010149018131 hạng A1 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 10/3/2014 mang tên N Đ H.

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án buộc bị cáo N Đ H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G L; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện G L; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, đại diện bị hại không không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của đại diện người bị hại, Sơ đồ hiên trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, bản ảnh hiện trường, biên bản khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông (có bản ảnh kèm theo), kết luận giám định pháp y về tử thi, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 31/12/2021, N Đ H có giấy phép lái xe mô tô hợp lệ, điều khiển xe mô tô BKS: 34B4-864.06 đi trên đường Võ Nguyên Giáp, hướng thành phố Hải Dương đi huyện Thanh M. Huỳnh điều khiển xe mô tô trong tình trạng đã sử dụng bia, trong máu có nồng độ cồn đo được là 38,9mg/dL tương đương 38,9mg/100 mililít máu. Khi đi đến Km4 +300 đường Võ Nguyên Giáp, thuộc địa phận thị trấn G L, huyện G L, Huỳnh điều khiển xe mô tô chuyển hướng rẽ trái sang phần giành cho các phương tiện đi ngược chiều

nhưng không có tín hiệu hướng rẽ, không giảm tốc độ và không nhường đường cho xe đi ngược chiều nên toàn bộ phần bánh xe phía trước và đầu xe bên phải xe mô tô do Huỳnh điều khiển đã va trạm vào phần banh xe phía trước và đầu xe bên trái xe mô tô BKS 34K1-013.28 do anh L T C, sinh năm 1991, trú tại: Thôn Hoàng Xá, xã Hồng Hưng, huyện G L, tỉnh Hải Dương điều khiển đi hướng ngược chiều làm 02 xe mô tô đổ và người điều khiển xe ngã ra đường. Hậu quả: Anh C tử vong. Xe mô tô BKS 34K1 - 013.28 bị hư hỏng, giá tài sản thiệt hại là 5.800.000đ.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo xâm phạm đến khách thể được Bộ luật Hình sự bảo vệ đó là trật tự an toàn xã hội cụ thể là trật tự an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Tuy nhiên bị cáo điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sự dụng bia mà trong máu có nồng độ cồn 38,9mg/100 mililít máu đã vi phạm khoản 8 Điều 8 luật giao thông đường bộ được sửa đổi, bổ sung tại Điều 35 khoản 1 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia "Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn". Bị cáo chuyển hướng đường nhưng không giảm tốc độ, không có tín hiệu báo hướng rẽ và không nhường đường cho người đi ngược chiều đã vi phạm khoản 1 khoản 2 Điều 15 luật giao thông đường bộ. Hành vi vi phạm của bị cáo đã gây ra hậu quả là làm chết người. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện G L truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi đã vi phạm. Bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại và được đại diện người bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bản thân bị hại cũng có lỗi khi không chú ý quan sát, đi với tốc độ cao, không giảm tốc độ khi gặp trướng ngại vật…bị cáo có hoàn cảnh khó khăn đang phải nuôi con nhỏ nên không cần phải áp dụng hình phạt tù bắt bị cáo cách ly xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ giúp bị cáo trở thành công dân tốt biết tuân thủ pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 250.000.000đ, tổn thất về tính mạng, tinh thần, mai táng phí và khoản bồi thường khác. Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm. Do vậy không đặt ra để giải quyết trong vụ án.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra đã quản lý xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại AIRBLADE, BKS 34B4-864.06; 02 chiếc giầy thể thao và 01 chiếc mũ bảo hiểm trùm đầu, thuộc sở hữu hợp pháp bị cáo N Đ H đã trả lại cho bị cáo N Đ H. Đối với xe HONDA, loại WAVE, BKS 34K1-013.28, 02 chiếc giầy da thuộc sở hữu của anh L T C, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông L T C (bố anh C) là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô số 010149018131 hạng A1 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 10/3/2014 của bị cáo N Đ H (hiện đang được lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án) cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định và án phí dân sự sơ thẩm theo giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 3, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015 Nghị quyết 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo N Đ H phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo N Đ H 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo N Đ H cho UBND xã Đ T , huyện G L, tỉnh Hải Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo vi phạm nghĩa vụ của người được hưởng án treo theo Điều 87 Luật thi hành án hình sự thì bị xử lý theo quy định tại Điều 93 Luật thi hành án hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hiếu**.**

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại 01 giấy phép lái xe mô tô số 010149018131 hạng A1 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 10/3/2014 cho bị cáo N Đ H (hiện đang được lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án).

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện G L;*
- *Viện kiểm sát ND tỉnh Hải Dương;*
- *CQCSĐT-Công an huyện G L;*
- *Chi cục THADS huyện G L;*
- *Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;*
- *Bị cáo;*
- *Đại diện bị hại;*
- *Lưu: Hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

An Văn Khoái